

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày 25/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Ánh Dương.
2. Ông Lê Hoàng Chuân.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Thào Thị S, sinh ngày 28/12/1986, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không **biết chữ**.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Thào A P, sinh năm 1955; con bà: Châu Thị P, sinh năm 1958.

Chồng thứ nhất: Cừ A L (đã chết); Chồng thứ hai: Cừ A C, sinh năm 1995; bị cáo có 05 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2022. Hiện đều trú tại xã N, huyện V, tỉnh L.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lương Thị C, sinh năm 1991 - Trợ giúp viên, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L - Có mặt.

* *Người chứng kiến:* 1. Ông Đồng Văn T, sinh năm 1987 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh L.

2. Bà Sùng Thị C, sinh năm 1992 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 10 giờ 25 ngày 13/6/2022, Công an xã N nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Thào Thị S trú tại thôn K, xã N có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, Công an xã đã đến nhà S để kiểm tra và yêu cầu S có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Thào Thị S đã tự giác giao nộp 01 gói ni lon màu đen, bên trong có 02 gói ni lon màu xanh, bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục đang cầm trên tay trái và khai nhận là ma túy của S để bán kiếm lời. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Thào Thị S nhưng không phát hiện và thu giữ gì.

Nguồn gốc số ma túy S khai: Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2022, khi S đang đi bộ trên đường thuộc thôn K, xã N thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ni lon màu đen bên trong có 02 gói ni lon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giá 1.500.000đ rồi đem về nhà. Sáng ngày 13/6/2022 S lấy số ma túy mua được ra để kiểm tra thì bị Công an xã phát hiện và bắt quả tang.

Kết luận giám định số 154 ngày 15/6/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 2,95 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Thào Thị S gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

* Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 04/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quyết định truy tố bị cáo Thào Thị S ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thào Thị S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

+ Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Thào Thị S từ 04 năm 03 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Không.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2,75 gam Heroine còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo Thào Thị S.

* Tại phiên Tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật như đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét xử phạt bị cáo Thào Thị S **04 năm tù** và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Vì bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sống bằng nghề trồng trọt, đồng con thu nhập chỉ đủ ăn, không có tài sản riêng gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Tại phiên tòa bị cáo Thảo Thị S khai nhận: Do hám lời nên khoảng 12 giờ ngày 11/6/2022, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường đi thuộc thôn K, xã N, huyện V 02 gói Heroine có khối lượng 2,95gam với giá 1.500.000đ đem về nhà cất giấu. Đến sáng ngày 13/6/2022 bị cáo lấy số Heroine đã mua ra để kiểm tra để định bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định: Thảo Thị S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo như sau: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết rõ ma túy là độc dược nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người, là người vợ, người mẹ trong gia đình nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không làm gương cho con cái noi theo mà bán ma túy kiếm lời bất chính. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sống bằng nghề trồng trọt, phải nuôi 05 người con còn nhỏ, trong đó con nhỏ nhất mới 07 tháng tuổi, thu nhập chỉ đủ ăn không có tài sản riêng gì. Nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên Tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 04 năm tù là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tình hình an ninh chính trị tại địa phương.

[5] Về vật chứng: 2,95 gam Heroine thu giữ của Thảo Thị S, Cơ quan giám định đã giám định lưu mẫu 0,20 gam Heroine còn lại 2,75 gam Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí vụ án theo quy định pháp luật.

[7] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Thào Thị S ngày 11/6/2022. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thào Thị S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Thị S 04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2,75 gam Heroine đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Thào Thị S tại xã N, huyện V, tỉnh L ngày 13/6/2022”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Thào Thị S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở tư pháp(01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái

